

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN
Bản án số: 36/2025/HS-PT
Ngày 06-6-2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vi Đức Trí

Các Thẩm phán: Ông Lộc Sơn Thái;

Ông Cao Đức Chiến.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Cẩm Nhung, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Tuấn Anh, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn, Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 34/2025/TLPT-HS ngày 21 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo Nguyễn Minh Đ, do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2025/HS-ST ngày 17-3-2025 của Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- **Bị cáo bị kháng nghị:** Nguyễn Minh Đ, sinh ngày 19-3-1980 tại huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Ngõ 36, đường H, tổ dân phố Đ, phường Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Công C và bà Trương Thị G; có vợ là Phùng Thị Thuý L và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 25-10-2024 đến nay; có mặt.

- **Bị hại:**

1. Bà Hà Thị S, sinh năm 1945 (đã chết);

2. Ông Hà Văn Đ, sinh năm 1964; trú tại: Thôn X, xã V, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của bà Hà Thị S:

1. Ông Hà Văn Đ, sinh năm 1964; vắng mặt;

2. Ông Hà Trọng Đ, sinh năm 1976; vắng mặt;

3. Ông Hà Văn T, sinh năm 1983; vắng mặt.

Cùng trú tại: Thôn X, xã V, huyện C, tỉnh Lạng Sơn;

4. Ông Hà Văn Đ, sinh năm 1978; trú tại: Tổ 3, khối 6, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

Ngoài ra, còn có 02 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Minh Đ là lái xe theo hợp đồng cho Công ty cổ phần xây dựng thương mại T, có giấy phép lái xe ô tô hạng C theo quy định. Khoảng 07 giờ 00 phút, ngày 14-8-2024, bị cáo Nguyễn Minh Đ điều khiển xe ô tô biển số 88H-019.94 đi từ huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc đến huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, đến Km 161+800 Quốc lộ 279 thuộc thôn Q, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Trong đoạn đường dốc, cong cua về bên trái theo hướng đi, Nguyễn Minh Đ điều khiển xe ô tô đi lấn sang phần đường bên trái theo hướng thị trấn Đ - huyện V để lên dốc thì gặp xe mô tô biển số 12P1-039.24 do ông Hà Văn Đ điều khiển chở mẹ đẻ là Hà Thị S đi ngược chiều nên phần đèn pha bên trái của xe ô tô Nguyễn Minh Đ điều khiển va chạm với phần đầu xe mô tô do ông Hà Văn Đ điều khiển gây ra tai nạn. Hậu quả bà Hà Thị S bị thương được đưa đi cấp cứu đến 22 giờ 00 phút cùng ngày thì tử vong; ông Hà Văn Đ bị thương; xe ô tô và xe mô tô hư hỏng.

Tại biên bản kiểm tra nồng độ cồn hồi 10 giờ 50 phút ngày 14-8-2024, phiếu kiểm tra nước tiểu ngày 14-8-2024, đối với bị cáo Nguyễn Minh Đ, kết quả 0,000mg/1 lít khí thở, âm tính với các chất kích thích. Tại biên bản cân tải trọng và kiểm tra hàng hóa ngày 14-8-2024: Xe ô tô biển số 88H-019.94 do Nguyễn Minh Đ điều khiển chở hàng hóa không quá tải.

Tại Bản Kết luận giám định kỹ thuật số 105/GĐKT-ĐK ngày 19-09-2024 của Công ty Cổ phần đăng kiểm xe cơ giới Lạng Sơn kết luận: Xe ô tô 88H-019.94 khi xảy ra tai nạn, các hệ thống an toàn của xe đầy đủ, hoạt động bình thường và đảm bảo an toàn kỹ thuật; xe mô tô 12P1-039.24 khi xảy ra tai nạn, các hệ thống an toàn của xe: Hệ thống đèn chiếu sáng, các đèn tín hiệu do xe tai nạn hư hỏng không có đủ cơ sở để kết luận; các hệ thống an toàn khác của phương tiện đầy đủ, hoạt động bình thường và đảm bảo an toàn kỹ thuật.

Bản Kết luận định giá tài sản số 37/KL-HĐĐGTS ngày 20-9-2024 của Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C, tỉnh Lạng Sơn kết luận: Xe ô tô biển số 88H-019.94 nhãn hiệu HUYNDAI, màu sơn xanh, thời điểm định giá tháng 8-2024, giá trị thiệt hại của xe là 7.467.000 đồng; xe mô tô biển số 12P1-039.24, nhãn hiệu HONDA WAVE,

màu sơn trắng - bạc - đen, thời điểm định giá tháng 8-2024, giá trị thiệt hại của xe là 7.113.000 đồng. Tổng thiệt hại là 14.580.000 đồng.

Bản Kết luận giám định tử thi qua hồ sơ số 4764/24/KLTTHS-PY ngày 11-11-2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Bắc Giang, kết luận: Nguyên nhân chết (của bà Hà Thị S) do sốc đa chấn thương, chấn thương sọ não, chấn thương ngực, chấn thương bụng và khung chậu.

Bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 2720/24/KLTTCT-TTPY ngày 11-11-2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Bắc Giang, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Hà Văn Đ tại thời điểm giám định là 95%.

Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, lời khai của bị cáo và các chứng cứ khác thu thập được. Xác định đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường hai chiều, đường dốc lên, cong về bên trái hướng thị trấn Đ - huyện V, tầm nhìn bị hạn chế, có biển cảnh báo W.202a “*Nhiều chỗ ngoặt nguy hiểm liên tiếp*”. Xác định lỗi trong vụ tai nạn là do Nguyễn Minh Đ điều khiển xe ô tô không chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ, không đi đúng phần đường, làn đường quy định, vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ. Đối với ông Hà Văn Đ điều khiển xe mô tô biển số 12P1-039.24 đi đúng phần đường, làn đường bên phải theo hướng đi; có giấy phép lái xe theo quy định; không có lỗi trong vụ tai nạn giao thông.

Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2025/HS-ST ngày 17-3-2025 của Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn: Căn cứ vào điểm a, điểm b khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50, các khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Đ 02 năm tù cho hưởng án treo về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, thời gian thử thách 04 năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 17-3-2025.

Ngoài ra, Bản án còn tuyên về trách nhiệm bồi thường thiệt hại, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 31-3-2025 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn kháng nghị, đề nghị xét xử phúc thẩm theo hướng không cho bị cáo Nguyễn Minh Đ được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh Đ thừa nhận cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ là đúng quy định, đúng người, đúng tội; không đồng ý với kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn: Bản án sơ thẩm kết án bị cáo về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, Bản án sơ thẩm cho bị cáo được hưởng án treo là không đảm bảo tính răn đe, bởi vì: Lỗi hoàn toàn do bị cáo gây ra, làm chết 01 người và 01 người bị thương với tỷ lệ 95%. Nên hình

phạt cho hưởng án treo là không phù hợp; không nghiêm, không đảm bảo tính nghiêm minh, không đáp ứng được công tác đấu tranh phòng chống vi phạm, tội phạm về giao thông. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 của Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn; sửa Bản án sơ thẩm theo hướng không cho bị cáo Nguyễn Minh Đ được hưởng án treo, giữ nguyên mức hình phạt và chuyển thành hình phạt tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh Đ thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân như Bản án sơ thẩm đã tuyên, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Minh Đ về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn không cho bị cáo được hưởng án treo vì cho rằng: Lỗi hoàn toàn do bị cáo gây ra, làm chết 01 người và 01 người bị thương với tỉ lệ 95% nên hình phạt cho hưởng án treo là không phù hợp; không nghiêm, không đảm bảo tính răn đe phòng ngừa, không đáp ứng được công tác đấu tranh phòng chống vi phạm, tội phạm về giao thông, thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện, đánh giá đúng tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo đã có ý thức đưa các nạn nhân đi cấp cứu và trình báo Công an. Sau đó, bị cáo đã tự nguyện khắc phục, bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho bị hại và gia đình bị hại; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; được người đại diện hợp pháp của gia đình bị hại Hà Thị S, bị hại ông Hà Văn Đ cùng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện hợp pháp của gia đình bị hại Hà Thị S, bị hại ông Hà Văn Đ trình bày ngay sau vụ tai nạn bị cáo rất có trách nhiệm với gia đình bị hại, đã tích cực chăm sóc bị hại Hà Văn Đ trong quá trình điều trị tại bệnh viện và cùng có đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời. Trước khi mở phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã bồi thường thêm cho bị hại Hà Văn Đ 10.000.000 đồng để mua xe hỗ trợ đi lại. Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện hợp pháp của bị hại tiếp tục xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Trước khi phạm tội này bị cáo chấp hành tốt pháp luật Nhà nước có xác nhận của chính quyền địa phương; bị cáo có bố đẻ là ông Nguyễn Công C được tặng Huân chương kháng chiến hạng Ba và Huy hiệu 55 tuổi Đảng. Theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP, ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân

tối cao, thì bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Đ 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo và ấn định thời gia thử thách là phù hợp và có căn cứ. Vì vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn, giữ nguyên mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo Nguyễn Minh Đ.

[3] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát không phù hợp với nhận định nêu trên nên không được chấp nhận.

[4] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Minh Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; không chấp nhận kháng nghị không cho bị cáo Nguyễn Minh Đ được hưởng án treo của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2025/HS-ST ngày 17-3-2025 của Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đối với phần hình phạt tù của bị cáo Nguyễn Minh Đ, cụ thể như sau:

1. Căn cứ điểm a, điểm b khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50, các khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Đ 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 17-3-2025.

Giao bị cáo Nguyễn Minh Đ cho Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm d khoản 1 Điều 11 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Minh Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 06-6-2025./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV06, PC10 CA tỉnh Lạng Sơn;
- TAND h. Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND h. Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS h. C, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Những người TGTG khác;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP, Tòa Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vi Đức Trí

